

Số: 89 /PHCLXDPT - LVT

EaPôk, ngày 20 tháng 12 năm 2022

PHƯƠNG HƯỚNG, CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021 – 2026, TẦM NHÌN 2030

Trường tiểu học Lê Văn Tám được đổi tên ngày 27 tháng 12 năm 2004 theo quyết định của UBND huyện Cư M'gar. Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I từ năm 2014. Tiền thân trường mang tên Phổ thông cấp 1 Lê Văn Tám. Trường đóng chân trên địa bàn thôn An Bình, thị trấn Ea Pôk, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. Trường quản lý và tổ chức dạy học và giáo dục 03 thôn buôn (thôn An Bình, buôn Sút, buôn Lang)

Trong những năm qua trường luôn phấn đấu không ngừng vượt mọi khó khăn từng bước đi lên và ngày càng trưởng thành. Trường tiểu học được xây dựng trong công cuộc đổi mới nền giáo dục Việt Nam trong những năm vừa qua trường Tiểu học Lê Văn Tám đang từng bước đổi thay trên chặng đường giáo dục đầy thử thách khó khăn nhưng cũng có rất nhiều thuận lợi. Những kết quả mà nhà trường đã đạt được đã chứng minh điều đó. Nhà trường đang từng bước ổn định, phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, trường đã giữ vững, đang phấn đấu và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của các bậc phụ huynh và học sinh thị trấn Ea Pôk. Kế hoạch phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2026, tầm nhìn 2030, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của hiệu trưởng nhà trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường.

Thực hiện chương trình phát triển Giáo dục - Đào tạo 2021-2026, của ủy ban nhân dân huyện Cư M'gar. Nay trường Trường tiểu học Lê Văn Tám xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2026, tầm nhìn 2030 như sau:

A. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

I/ Tình hình nhà trường.

1. Môi trường bên trong.

1.1 Điểm mạnh.

Tổng số CB – GV – NV là 24 đồng chí. Dân tộc 0 đ/c, Nữ 20 đ/c.

Đảng viên : 10 đ/c. Dân tộc: 0 đ/c

Cán bộ quản lý là 2 đ/c. Giáo viên đứng lớp là 18 đ/c, (trong đó giáo viên chủ nhiệm và bộ môn 12 đ/c, GV nghệ thuật 5 đ/c) GV Tổng phụ trách: 1 đ/c)

Chất lượng đội ngũ: đạt chuẩn đào tạo 19/20 (95%), trên chuẩn đào tạo 18/20 (90%), chuẩn nghề nghiệp 100%, tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,5. Đảm bảo dạy đủ các môn học bắt buộc ở tiểu học.

Nhân viên: 04 đ/c. Trong đó: kế toán - văn thư: 1; thư viện - thiết bị :1; Y tế học đường – thủ quỹ: 1; bảo vệ: 1.

Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Đội ngũ viên chức nhà trường chuẩn về trình độ đào tạo, có ý thức, nhiệt tình trong công việc, có tinh thần trách nhiệm cao, an tâm công tác, yêu nghề, mến trẻ, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, luôn tự rèn luyện và không ngừng học hỏi vươn lên. Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Nghiêm túc thực hiện chủ trương đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Đội ngũ đoàn kết có ý thức trong công việc cũng như xây dựng nhà trường ngày càng phát triển vững mạnh.

* Chất lượng học sinh:

Năm 2020 - 2021 Kết quả giáo dục 2 mặt như sau:

Về số lượng học sinh

	TỔNG SỐ	NỮ	DT	NDT
Khối 5	58	27	57	26
Khối 4	67	33	67	33
Khối 3	64	35	64	35
Khối 2	83	44	82	44
Khối 1	99	50	99	50
Tổng	371	189	369	188

+ Hoàn thành nội dung các môn học: 368/371(99%).

+ Mức độ hình thành và phát triển năng lực mức độ Đạt: 100 %

+ Mức độ hình thành và phát triển phẩm chất mức độ Đạt: 100 %

+ Học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt: 99%

+ Hoàn thành chương trình tiểu học 58/58. Tỷ lệ đạt 100%.

*** Chất lượng phổ cập:**

Thực hiện đúng thông tư số 36/2009/TT-BGDĐT ngày 4/12/2009 ban hành quy định kiểm tra, công nhận phổ cập GDTH-ĐĐT. Tổ chức điều tra độ tuổi và trình độ văn hoá các thôn buôn, cập nhật số liệu vào hồ sơ theo quy định. Hoàn thành hồ sơ phổ cập giáo dục. Hiện nay trường chưa đạt Phổ cập GDTHĐĐT.

+ Tỷ lệ Hoàn thành nội dung các môn học: 368/371(99%). Hoàn thành chương trình tiểu học 58/58. Tỷ lệ đạt 100%.

Cơ sở vật chất ,trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học :

1/ Diện tích khuôn viên, cảnh quan môi trường sư phạm:

Diện tích toàn trường 7194 m² (trung tâm 5522 m² , Buôn Lang 1672 m²)

Cảnh quan môi trường Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn

2/ Phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng:

+Tổng số phòng học :12 phòng (cấp 4: 6 phòng; trên cấp 4: 6 phòng)

+Văn phòng làm việc : 4 phòng (1phòng Hiệu trưởng, 1 phòng phó hiệu trưởng, 1 phòng hội đồng, 1 phòng tài vụ -Văn thư, 1phòng thư viện, 1 phòng đọc, 1 phòng máy vi tính) Về CSVC Có 12 lớp học 2 buổi / ngày.

3/ Nhà trường:

Khu để xe cho giáo viên,

Sân chơi bãi tập phục vụ cho dạy và học của học sinh và giáo viên.

Chưa có nhà đa chức năng.

Có đủ các bàn, ghế phục vụ cho dạy và học. 12/ 12 phòng có bàn 2 chỗ. Tổng toàn trường có 180 bộ bàn 2 chỗ, 12 bộ bàn giáo viên.

4/ Trang thiết bị dạy học, sách thư viện như sau:

Hàng năm nhà trường đầu tư mua sắm thêm trang thiết bị dạy và học, mua sắm thêm các loại sách phục vụ cho phòng thư viện.

+ Có 19 máy vi tính trong đó có 15 máy đã được kết nối Internet)

+ Có: 1bộ máy chiếu, 12 ti vi dạy học.

1.2. Điểm hạn chế.

- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu:

+ Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, chưa thực chất.

- **Đội ngũ giáo viên, công nhân viên:** Một số giáo viên ở xa trường, Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự an tâm công tác, có giáo viên trình độ chuyên môn hạn chế ở từng bộ môn, công nghệ thông tin tiếp cận chậm.

- **Chất lượng học sinh:** Là vùng có phần đa học sinh là người dân tộc thiểu số nên điều kiện, hoàn cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn còn một bộ phận dân cư nhận thức thấp, thiếu sự quan tâm đến giáo dục nhất là việc học tập của con em mình nên có ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng chung của từng lớp và nhà trường. Số học sinh được đánh giá chưa hoàn thành vẫn còn, học sinh được đánh giá hoàn thành chưa thực sự bền vững.

- **Cơ sở vật chất:** Chưa đồng bộ, hiện đại. Một số phòng học cấp bốn đã xây dựng quá lâu và đã xuống cấp. Bàn ghế HS đa phần là chưa đúng chuẩn. Chưa có đủ hàng rào bao quang trường.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Thời cơ.

Trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo đảng, Chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên, sự tin nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh. Đội ngũ cán bộ, giáo viên đạt trình độ chuẩn 100%, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá, tốt. Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

2.2. Thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Số học sinh giỏi hoàn thành tốt thực sự chưa bền vững.

- Học sinh người dân tộc Ê đê vẫn thường xuyên có thói quen hay nghỉ học khi gia đình có công việc ma chay, cưới hỏi, buôn làng có lễ hội, nghỉ đi làm rẫy.

II. CÁC VẤN ĐỀ CHIẾN LƯỢC.

***. Xác định các vấn đề ưu tiên.**

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Tăng cường công tác tham mưu đầu tư cơ sở vật chất.

- Thực hiện tốt công tác Xã hội hoá giáo dục.
- Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

I/ Tâm nhìn, Sứ mệnh và các giá trị .

1. Tâm nhìn.

Một ngôi trường thân thiện, uy tín, chất lượng. Nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên. Ổn định về chất lượng.

2. Sứ mệnh.

Tạo dựng được môi trường học tập nề nếp, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm có chất lượng để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực xoá bỏ những hủ tục lạc hậu.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.

- Tinh đoàn kết - Lòng nhân ái - Sự hợp tác - Tinh thần trách nhiệm - Tính trung thực.

C. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.

1. Mục tiêu chung.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Chỉ tiêu cụ thể.

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 70%.
- Toàn bộ CBGVCMNV biết sử dụng thành thạo máy tính
- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 20% .
- Có 100% cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên trên chuẩn, trong đó có 02 người trong Ban Giám hiệu có trình độ Đại học.
- 100% tổ chuyên môn có giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, trong đó tổ trưởng chuyên môn có trình độ đại học.

2.2. Học sinh- Qui mô:

- + Lớp học: 12 lớp.
- + Học sinh: 370 - 400 học sinh.
- **Chất lượng học tập:**

+ Trên 98 % học lực Hoàn thành chương trình lớp học. Khen thưởng cấp trường trên 50%.

+ Tỷ lệ học sinh có học lực chưa hoàn thành từ 1- 2 %.

+ Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

+ Tham gia Thi học sinh giỏi cấp huyện (các hội thi).

- Chất lượng hạnh kiểm, kỹ năng sống.

+ Năng lực, phẩm chất: Đạt 100 %

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực. Tích cực tự giác tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, có tinh thần giúp đỡ bạn.

2.3. Cơ sở vật chất.

- Xây dựng hàng rào trung tâm và phân hiệu, đầu tư CSVC để nâng cao chất lượng dạy học.

- Trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm thư viện đạt tiên tiến.

- Trang bị phòng tin học, phòng âm nhạc, phòng truyền thống; Mua sắm đủ bàn ghế HS và bàn họp hội đồng.

- Có đủ hàng rào bao quanh.

- Xây dựng vườn hoa, khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp – An toàn”.

3. Phương châm hành động “Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường”

D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC.

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

- Coi trọng giáo dục đạo đức, nhân cách cho HS.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá xếp loại học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổng phụ trách Đội, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, có phong cách sư

phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, PHT, tổ trưởng chuyên môn. GV có kinh nghiệm.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, PHT phụ trách cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục; kế toán, nhân viên thiết bị.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

Tiếp tục triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy. Xây dựng, trang Web, thư viện điện tử... của trường góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, CNV tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ công tác công nghệ thông tin

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, CNV.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính

- Ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ngân sách “ Từ công tác xã hội hoá, PHHS...”

+ Nguồn lực vật chất

- Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình khác.

- Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

- Người phụ trách: BGH, BCH Công đoàn, Ban đại diện CMHS.

6. Xây dựng thương hiệu:

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của phụ huynh và xã hội đối với Nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, CNV, học sinh và PHHS.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

D. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH.

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, CNV nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- **Giai đoạn 1: Từ năm 2021 – 2023:** + Triển khai chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, báo cáo lên các cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo.

+ Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung.

+ Tham mưu và thực hiện duy trì xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 1.

- **Giai đoạn 2: Từ năm 2024 – 2026:** Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường. Thực hiện duy trì xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 1.

- **Giai đoạn 2: Từ năm 2027 – 2030:** Tham mưu xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung các hạng mục đảm bảo các tiêu chuẩn kiểm định, nâng cao chất lượng dạy và học. Thực hiện duy trì xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 1.

4. Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với các Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, CNV: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

E. KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ :

Thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2026, tầm nhìn 2030, trường Tiểu học Lê Văn Tám có nhiều cơ hội, song không ít những khó khăn và thách thức. Việc xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2026, tầm nhìn 2030 là tâm huyết và trí tuệ của cả tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho học sinh, cho phụ huynh, nhân dân và Cấp ủy, Chính quyền địa phương. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2026, tầm nhìn 2030 là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và cá nhân trong xây dựng, điều chỉnh kế hoạch phù hợp với sự phát triển chung nhà trường.

Nhà trường kính đề nghị Chính quyền địa phương, Phòng GD&ĐT quan tâm đầu tư kinh phí theo lộ trình để xây dựng cơ sở vật chất. Các bậc phụ huynh học sinh quan tâm và tạo điều kiện tốt nhất cả về vật chất và tinh thần để con em được học tập đầy đủ về thời gian, nội dung bài học, môn học. Hàng năm Phòng GD&ĐT quan tâm và chỉ đạo giúp đỡ nhà trường trong việc thực hiện chuyên môn, điều động bố trí giáo viên, nhân viên hợp lý đảm bảo cả số lượng và chất lượng.

Trên đây là phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021 – 2026, tầm nhìn 2030 của trường Tiểu học Lê Văn Tám. Đề nghị các bộ phận, các cá nhân trong nhà trường thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận

- Phòng GD&ĐT, (để b/c)
- UBND Thị trấn, (để b/c)
- CHI BỘ; HT; PHT
- BCHCĐ, TTrND;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Hải